

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

**BÀI: TỔNG HỢP, PHÂN TÍCH VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ
TÌNH HÌNH HỢP TÁC, GIAO THƯƠNG ĐỐI VỚI MẶT HÀNG RAU QUẢ
CỦA VIỆT NAM VỚI THỊ TRƯỜNG CPTPP TRONG 5 THÁNG ĐẦU NĂM
2025**

THUỘC NHIỆM VỤ
**“Thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin phục vụ triển
khai Hiệp định CPTPP năm 2025”**

Hà Nội, 2024

MỤC LỤC

I. Tình hình xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang khối thị trường CPTPP trong 5 tháng đầu năm 2025.....	7
1. Đánh giá tổng quan tình hình xuất khẩu rau quả sang thị trường CPTPP trong tháng 5/2024 và 5 tháng đầu năm 2024.	7
2. Cơ cấu thị trường xuất khẩu rau quả Việt Nam sang khối CPTPP	10
3. Cơ cấu chủng loại mặt hàng rau quả xuất khẩu của Việt Nam sang các nước thị trường CPTPP.....	12
II. Cập nhật thông tin chính sách liên quan đến ngành hàng.....	14
III. Cơ hội hợp tác sản xuất, đầu tư, giao thương mặt hàng rau quả của Việt Nam với các nước thành viên CPTPP	15
IV. Đánh giá triển vọng và dự báo.....	18

DANH MỤC BẢNG, HÌNH

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường CPTPP 5 tháng đầu năm 2024-2025.....	7
Biểu đồ 2: Tổng KNXK của Việt Nam sang thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong 5 tháng đầu năm 2025.	8
Biểu đồ 3: Trị giá xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang khối thị trường thành viên CPTPP qua các tháng năm 2025	10
Biểu đồ 4: Cơ cấu thị trường xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các nước thuộc CPTPP trong 5 tháng năm 2025 (% tính theo trị giá)	12
Biểu đồ 5: Cơ cấu chủng loại mặt hàng rau quả của Việt Nam xuất khẩu sang các nước thuộc CPTPP trong tháng 05 tháng đầu năm 2025.....	14
Bảng 1: Thị trường xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong khối CPTPP 5 tháng đầu năm 2025.	11
Bảng 2: Chủng loại rau quả xuất khẩu sang các thị trường CPTPP	13

TÓM TẮT

Theo số liệu của Cục Hải quan Việt Nam, trong tháng 5/2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả cả nước đạt 616,54 triệu USD, tăng 17,77% so với tháng trước nhưng vẫn giảm 19,74% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong khi đó, xuất khẩu rau quả sang các thị trường thành viên CPTPP đạt 57,49 triệu USD, chiếm 9,32% trong tổng kim ngạch, một tỷ lệ không quá lớn nhưng cho thấy sự duy trì ổn định trong bối cảnh tổng thể ngành hàng đang chịu nhiều áp lực từ thị trường quốc tế. Đáng chú ý hơn, trong 5 tháng đầu năm, khi tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của cả nước đạt 2,3 tỷ USD (giảm 13,23% so với cùng kỳ), thì riêng nhóm thị trường CPTPP đóng góp 258,2 triệu USD, chiếm 11,22% tỷ trọng,

Tình hình xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong tháng 5/2025 và 5 tháng đầu năm 2025 đã ghi nhận những tín hiệu vô cùng tích cực. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu rau quả trong tháng 5 đạt 57,49 triệu USD, tăng 4,01% so với tháng trước và tăng mạnh tới 39,36% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính lũy kế 5 tháng đầu năm, xuất khẩu rau quả sang khối CPTPP đạt 258,19 triệu USD, tăng 25,76% so với cùng kỳ năm 2024.

Trong số các thị trường thành viên CPTPP, Nhật Bản tiếp tục giữ vững vị trí là đối tác xuất khẩu lớn nhất của rau quả Việt Nam. Với kim ngạch xuất khẩu đạt 97,01 triệu USD trong 5 tháng, chiếm gần 38% tổng xuất khẩu sang CPTPP, Nhật Bản không chỉ là thị trường lớn mà còn là thị trường ổn định, thể hiện sự tin cậy vào chất lượng sản phẩm Việt Nam. Dù tỷ trọng có giảm nhẹ so với cùng kỳ, song con số này phản ánh xu hướng mở rộng sang các thị trường khác trong khối, giảm phụ thuộc vào một thị trường truyền thống.

Tình hình xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong tháng 5/2025 và 5 tháng đầu năm 2025 đã ghi nhận những tín hiệu vô cùng tích cực. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu rau quả trong tháng 5 đạt 57,49 triệu USD, tăng 4,01% so với tháng trước và tăng mạnh tới 39,36% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính lũy kế 5 tháng đầu năm, xuất khẩu rau quả sang khối CPTPP đạt 258,19 triệu USD, tăng 25,76% so với cùng kỳ năm 2024.

Trong số các thị trường thành viên CPTPP, Nhật Bản tiếp tục giữ vững vị trí là đối tác xuất khẩu lớn nhất của rau quả Việt Nam. Với kim ngạch xuất khẩu đạt 97,01 triệu USD trong 5 tháng, chiếm gần 38% tổng xuất khẩu sang CPTPP, Nhật Bản không chỉ là thị trường lớn mà còn là thị trường ổn định, thể hiện sự tin cậy vào chất lượng sản phẩm Việt Nam. Dù tỷ trọng có giảm nhẹ so với cùng kỳ, song

con số này phản ánh xu hướng mở rộng sang các thị trường khác trong khối, giảm phụ thuộc vào một thị trường truyền thống.

Đáng chú ý, Úc và Malaysia nổi lên như hai thị trường tiềm năng với mức tăng trưởng rất đáng khích lệ. Úc đạt kim ngạch 49,62 triệu USD, tăng 20,22%, trong khi Malaysia ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất trong top 3, đạt 34,95 triệu USD, tăng tới 51,93%. Sự tăng trưởng này cho thấy các doanh nghiệp Việt Nam đã và đang khai thác tốt hơn các thị trường khu vực châu Đại Dương và Đông Nam Á, nhờ lợi thế địa lý, khẩu vị tiêu dùng gần gũi và các chính sách mở cửa trong khuôn khổ CPTPP.

Đáng chú ý, Úc và Malaysia nổi lên như hai thị trường tiềm năng với mức tăng trưởng rất đáng khích lệ. Úc đạt kim ngạch 49,62 triệu USD, tăng 20,22%, trong khi Malaysia ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất trong top 3, đạt 34,95 triệu USD, tăng tới 51,93%. Sự tăng trưởng này cho thấy các doanh nghiệp Việt Nam đã và đang khai thác tốt hơn các thị trường khu vực châu Đại Dương và Đông Nam Á, nhờ lợi thế địa lý, khẩu vị tiêu dùng gần gũi và các chính sách mở cửa trong khuôn khổ CPTPP.

Triển vọng xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong thời gian tới được đánh giá là vô cùng tích cực, nhờ sự cộng hưởng giữa các yếu tố thuận lợi về mặt thể chế, năng lực sản xuất trong nước và xu thế tiêu dùng quốc tế. Trước hết, CPTPP tiếp tục là một nền tảng thương mại quan trọng, tạo điều kiện cho nông sản Việt Nam, đặc biệt là rau quả, thâm nhập sâu hơn vào các thị trường phát triển với mức thuế nhập khẩu được cắt giảm gần như về 0%. Đây là lợi thế lớn, giúp rau quả Việt Nam có cơ hội mở rộng thị phần tại các quốc gia giàu tiềm năng như Nhật Bản, Canada, Australia hay New Zealand, những nơi có nhu cầu ổn định và ngày càng gia tăng đối với các loại rau quả nhiệt đới, giàu dinh dưỡng và có nguồn gốc rõ ràng. Không chỉ vậy, nhu cầu chuyển dịch tiêu dùng sau đại dịch cũng đang ủng hộ rau quả Việt Nam, khi người tiêu dùng tại các nước CPTPP ưu tiên lựa chọn sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên, thân thiện với môi trường và đóng gói theo hướng tiện lợi, những yếu tố mà ngành rau quả nước ta đang tích cực cải thiện để bắt nhịp.

Dự báo, trong những tháng còn lại của năm 2025, xuất khẩu mặt hàng rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, với nhiều tín hiệu khả quan đến từ cả cung lẫn cầu. Trên phương diện thị trường, nhu cầu tiêu thụ rau quả nhiệt đới, đặc biệt là các loại trái cây đặc sản như thanh long, xoài, vải, chôm chôm, nhãn hay chuối tại các quốc gia phát triển như Nhật Bản, Canada, Australia và New Zealand vẫn duy trì ở mức cao, nhờ vào sự phục hồi ổn định của nền kinh tế và xu hướng

tiêu dùng lành mạnh, ưa chuộng sản phẩm tự nhiên, ít chế biến và có nguồn gốc rõ ràng. Các phân khúc thị trường trung và cao cấp tại những nước này cũng đang mở ra nhiều cơ hội cho rau quả chế biến, đóng hộp, sấy khô hay ép lạnh, những dòng sản phẩm ngày càng được ưa chuộng bởi tính tiện lợi, dinh dưỡng và phù hợp với lối sống hiện đại.

Về phía năng lực cung ứng, những tháng cuối năm là thời điểm thu hoạch rộ của nhiều loại trái cây đặc sản ở miền Nam và Tây Nguyên, trong khi năng lực bảo quản, chế biến của các doanh nghiệp đã và đang được cải thiện.

Tuy nhiên, trong bức tranh tươi sáng đó vẫn tồn tại một số yếu tố cần theo dõi thận trọng. Biến đổi khí hậu tiếp tục gây bất ổn thời tiết, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng và tính ổn định của nguồn cung; trong khi chi phí logistics quốc tế và giá nguyên vật liệu đầu vào có thể vẫn ở mức cao do căng thẳng địa chính trị chưa được giải quyết dứt điểm. Ngoài ra, cạnh tranh từ các nước xuất khẩu khác trong khối CPTPP như Peru, Mexico hay Chile, những quốc gia cũng có lợi thế về trái cây nhiệt đới và năng lực chế biến sẽ buộc Việt Nam phải không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, đổi mới mẫu mã và tăng cường nhận diện thương hiệu.

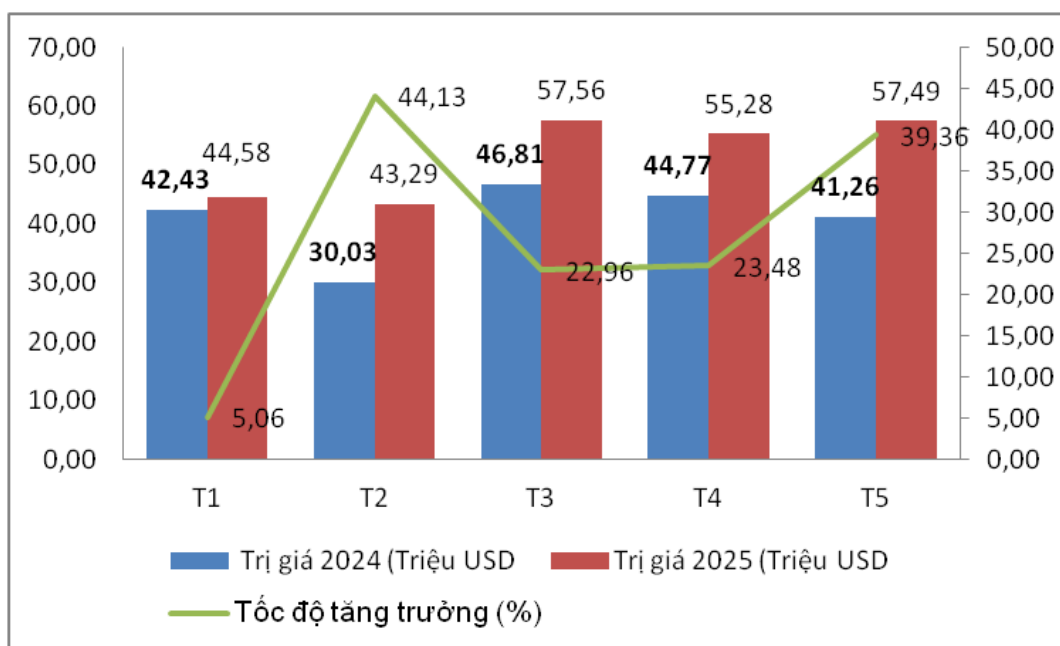
I. Tình hình xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang khối thị trường CPTPP trong 5 tháng đầu năm 2025

1. Đánh giá tổng quan tình hình xuất khẩu rau quả sang thị trường CPTPP trong tháng 5/2024 và 5 tháng đầu năm 2024.

Trong bức tranh xuất khẩu rau quả của Việt Nam năm 2025, khu vực thị trường các nước thành viên Hiệp định CPTPP tiếp tục cho thấy mức tăng trưởng ổn định và đầy triển vọng. Một trong những chỉ số cho thấy rõ xu hướng tích cực này chính là kim ngạch xuất khẩu bình quân 5 tháng đầu năm. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu rau quả bình quân mỗi tháng trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 5/2025 đạt 51,64 triệu USD. Con số này cao hơn đáng kể so với mức trung bình 41,06 triệu USD cùng kỳ năm 2024, cho thấy năng lực cung ứng của doanh nghiệp Việt đang được cải thiện rõ rệt và nhu cầu thị trường từ các nước CPTPP tiếp tục duy trì ở mức ổn định, bất chấp những biến động trong thương mại toàn cầu.

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường CPTPP 5 tháng đầu năm 2024-2025

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Đáng chú ý, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu bình quân trong 5 tháng đầu năm 2025 đạt 27%, cho thấy sức bật mạnh mẽ của rau quả Việt Nam tại thị trường CPTPP. Không những vậy, tốc độ tăng trưởng 27% trong bối cảnh toàn ngành rau quả Việt Nam đang chịu áp lực giảm sút ở nhiều thị trường lớn như Trung Quốc hay EU, càng cho thấy CPTPP là khu vực tiềm năng, đáng để ưu tiên chiến lược phát triển dài hạn. Đây là khối thị trường có mức sống cao, tiêu chuẩn khắt khe

nhưng ổn định, phù hợp với định hướng xuất khẩu nông sản chất lượng cao, thân thiện với môi trường và đạt chuẩn quốc tế của Việt Nam. Với đà tăng trưởng bình quân ấn tượng như hiện nay, nếu được tiếp tục củng cố bằng các chính sách hỗ trợ về logistics, truy xuất nguồn gốc và xúc tiến thương mại, thị trường CPTPP hoàn toàn có thể trở thành trụ cột trong chiến lược mở rộng xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong những năm tới.

Theo số liệu của Cục Hải quan Việt Nam, trong tháng 5/2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả cả nước đạt 616,54 triệu USD, tăng 17,77% so với tháng trước nhưng vẫn giảm 19,74% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong khi đó, xuất khẩu rau quả sang các thị trường thành viên CPTPP đạt 57,49 triệu USD, chiếm 9,32% trong tổng kim ngạch, một tỷ lệ không quá lớn nhưng cho thấy sự duy trì ổn định trong bối cảnh tổng thể ngành hàng đang chịu nhiều áp lực từ thị trường quốc tế. Đáng chú ý hơn, trong 5 tháng đầu năm, khi tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của cả nước đạt 2,3 tỷ USD (giảm 13,23% so với cùng kỳ), thì riêng nhóm thị trường CPTPP đóng góp 258,2 triệu USD, chiếm 11,22% tỷ trọng,

Biểu đồ 2: Tổng KNXK của Việt Nam sang thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong 5 tháng đầu năm 2025.

	Tháng 5/2025			5 Tháng 2025	
	Trị giá (Triệu USD)	So với tháng trước (%)	So với cùng tháng năm trước (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với cùng kỳ năm trước (%)
KNXK mặt hàng rau quả của Việt Nam	616,54	17,77	-19,74	2.301,52	-13,23
Tổng KNXK sang thị trường CPTPP	57,49	4,01	39,36	258,19	25,76
Tỷ trọng (%)	9,32			11,22	

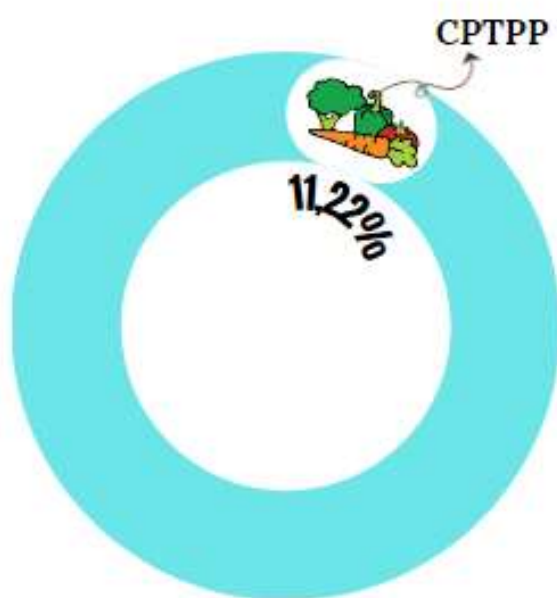
Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Những con số trên phản ánh hai chiều rõ rệt: một mặt, CPTPP vẫn chưa phải là thị trường tiêu thụ lớn nhất của rau quả Việt Nam, song mặt khác, đây lại là khu vực đang có tốc độ tăng trưởng ổn định và bền vững, trong bối cảnh nhiều thị trường truyền thống khác đang suy giảm vì lạm phát, rào cản kỹ thuật mới, hoặc biến động kinh tế. Trong khi tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành rau quả Việt Nam sụt giảm so với cùng kỳ năm 2024, thì kim ngạch xuất khẩu sang CPTPP lại

ghi nhận mức tăng trưởng rõ nét qua từng tháng, thể hiện khả năng thích nghi tốt của các doanh nghiệp Việt đối với yêu cầu cao từ các thị trường phát triển trong khối như Nhật Bản, Canada, Australia...

Xét về triển vọng, với tỷ trọng hiện tại chỉ mới trên 11% trong 5 tháng đầu năm, thị trường CPTPP vẫn còn rất nhiều tiềm năng để mở rộng và phát triển. Đây là khu vực có sức mua lớn, yêu cầu chất lượng cao, ổn định về nhu cầu và đặc biệt phù hợp với thế mạnh của Việt Nam trong sản xuất trái cây nhiệt đới.

Tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2025 cho thấy vai trò ngày càng quan trọng nhưng vẫn còn dư địa rất lớn để khai thác, nhất là khi đặt trong tương quan với kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam ra toàn thế giới.



Tỷ trọng KNXK rau quả của Việt Nam sang các thị trường thuộc CPTPP trên tổng KNXK rau quả Việt Nam ra thế giới 5 tháng đầu năm 2025

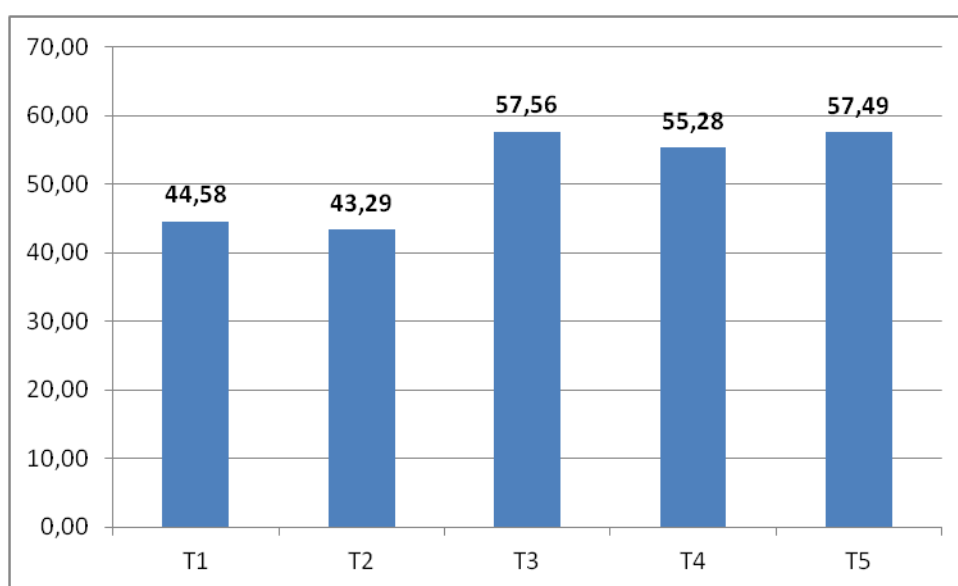
Xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong tháng 1/2025 đạt 44,58 triệu USD. Đây là thời điểm trùng với kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, thường ảnh hưởng đến hoạt động giao thương và sản xuất. Từ tháng 3 trở đi, trị giá xuất khẩu tăng lên 57,56 triệu USD, mức tăng trưởng cho thấy sự phục hồi rõ nét trong hoạt động xuất khẩu sau kỳ nghỉ lễ. Mức tăng trưởng này được duy trì khá ổn định trong tháng 4 với kim ngạch 55,28 triệu USD, cho thấy khả năng giữ vững nhịp xuất khẩu ngay cả trong giai đoạn giao mùa, thời điểm thường bị ảnh hưởng bởi yếu tố thời tiết và biến động thị trường. Đặc biệt,

trong tháng 5, trị giá xuất khẩu tiếp tục tăng nhẹ lên 57,49 triệu USD, gần tiệm cận mức đỉnh của tháng 3.

Lũy kế 5 tháng đầu năm, trị giá xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các nước CPTPP đạt 258,2 triệu USD, với đà tăng trưởng rõ rệt từ tháng 3 trở đi. Đây là kết quả của việc tận dụng tốt các ưu đãi thuế quan từ CPTPP, kết hợp với năng lực sản xuất ngày càng được cải thiện và sự thích ứng nhanh của doanh nghiệp Việt Nam với yêu cầu kỹ thuật cao tại các thị trường phát triển.

Biểu đồ 3: Trị giá xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang khối thị trường thành viên CPTPP qua các tháng năm 2025

Đơn vị tính: Triệu USD



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

2. Cơ cấu thị trường xuất khẩu rau quả Việt Nam sang khối CPTPP

Tình hình xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong tháng 5/2025 và 5 tháng đầu năm 2025 đã ghi nhận những tín hiệu vô cùng tích cực. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu rau quả trong tháng 5 đạt 57,49 triệu USD, tăng 4,01% so với tháng trước và tăng mạnh tới 39,36% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính lũy kế 5 tháng đầu năm, xuất khẩu rau quả sang khối CPTPP đạt 258,19 triệu USD, tăng 25,76% so với cùng kỳ năm 2024.

Trong số các thị trường thành viên CPTPP, Nhật Bản tiếp tục giữ vững vị trí là đối tác xuất khẩu lớn nhất của rau quả Việt Nam. Với kim ngạch xuất khẩu đạt 97,01 triệu USD trong 5 tháng, chiếm gần 38% tổng xuất khẩu sang CPTPP, Nhật Bản không chỉ là thị trường lớn mà còn là thị trường ổn định, thể hiện sự tin cậy vào chất lượng sản phẩm Việt Nam. Dù tỷ trọng có giảm nhẹ so với cùng kỳ, song

con số này phản ánh xu hướng mở rộng sang các thị trường khác trong khối, giảm phụ thuộc vào một thị trường truyền thống.

Bảng 1: Thị trường xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong khối CPTPP 5 tháng đầu năm 2025.

Thị trường	Tháng 5/2025			5 Tháng 2025		Tỷ trọng	
	Trị giá (Triệu USD)	So với Tháng 4/2025 (%)	So với Tháng 5/2024 (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với 5 Tháng 2024 (%)	5 Tháng 2025 (%)	5 Tháng 2024 (%)
Tổng	57,49	4,01	39,36	258,19	25,76	100	100
Nhật Bản	21,80	4,60	28,78	97,01	24,12	37,57	38,07
Úc	10,61	-3,10	72,34	49,62	20,22	19,22	20,10
Malaysia	7,94	13,11	79,02	34,95	51,93	13,54	11,21
Canada	6,55	25,61	17,22	26,86	8,72	10,40	12,03
Anh	4,26	-12,51	52,35	21,73	63,70	8,42	6,47
Singapore	3,73	-1,75	7,34	17,56	7,33	6,80	7,97
New Zealand	0,96	-7,88	9,05	4,52	-6,40	1,75	2,35
Mexico	1,20	42,44	1572,10	3,62	281,00	1,40	0,46
Chile	0,35	-22,89	-41,34	1,75	-14,50	0,68	0,99
Peru	0,03	-83,34	-88,98	0,30	-47,98	0,12	0,28
Bru-nây	0,06	-1,19	24,93	0,28	120,37	0,11	0,06

Nguồn : Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

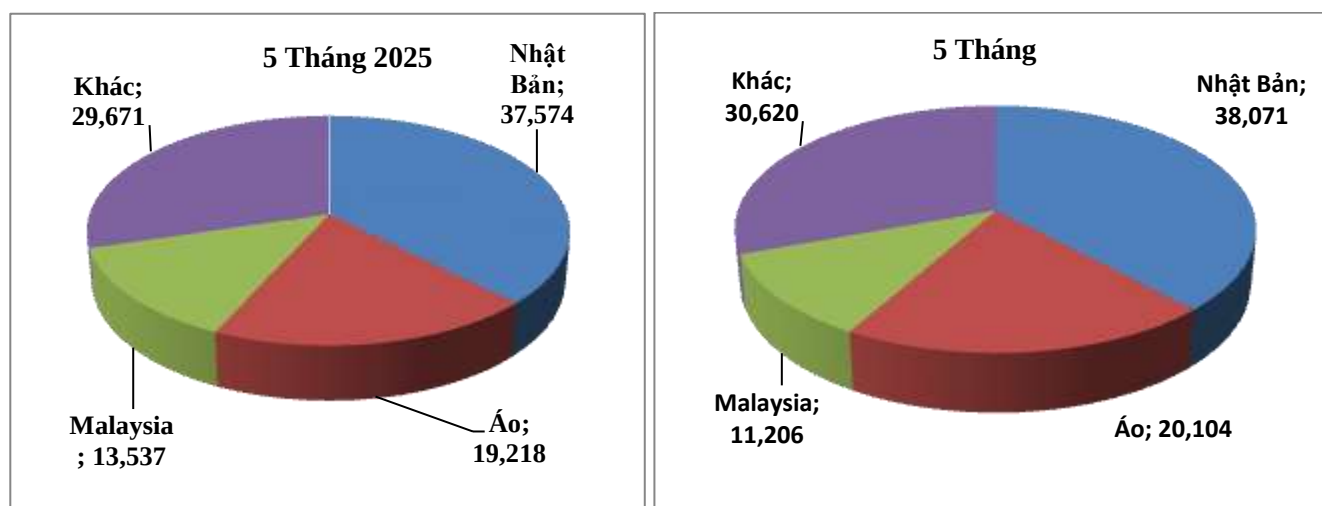
Đáng chú ý, Úc và Malaysia nổi lên như hai thị trường tiềm năng với mức tăng trưởng rất đáng khích lệ. Úc đạt kim ngạch 49,62 triệu USD, tăng 20,22%, trong khi Malaysia ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất trong top 3, đạt 34,95 triệu USD, tăng tới 51,93%. Sự tăng trưởng này cho thấy các doanh nghiệp Việt Nam đã và đang khai thác tốt hơn các thị trường khu vực châu Đại Dương và Đông Nam Á, nhờ lợi thế địa lý, khẩu vị tiêu dùng gần gũi và các chính sách mở cửa trong khuôn khổ CPTPP.

Một điểm nhấn đặc biệt là thị trường Mexico, dù giá trị xuất khẩu còn khiêm tốn với 3,62 triệu USD trong 5 tháng, nhưng tốc độ tăng trưởng lên tới 281% đã cho thấy tiềm năng lớn của thị trường này. Đây là một dấu hiệu rõ ràng cho thấy nỗ lực thâm nhập các thị trường xa hơn về địa lý nhưng giàu tiềm năng đang bắt đầu có kết quả tích cực.

Có thể thấy, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường CPTPP trong thời gian qua đang cho thấy sự tăng trưởng ổn định và bền vững, với xu

hướng đa dạng hóa thị trường ngày càng rõ rệt. Đây là nền tảng quan trọng để ngành rau quả tiếp tục phát triển trong thời gian tới, đặc biệt là khi Việt Nam đang đẩy mạnh nông nghiệp xanh, nông nghiệp số và nâng cao chuỗi giá trị nông sản. Tuy nhiên, để duy trì và mở rộng hơn nữa thị phần, ngành cần chú trọng hơn đến yếu tố chất lượng, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn an toàn thực phẩm và khả năng thích ứng linh hoạt với các yêu cầu kỹ thuật khắt khe của từng thị trường CPTPP.

Biểu đồ 4: Cơ cấu thị trường xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các nước thuộc CPTPP trong 5 tháng năm 2025 (% tính theo trị giá)



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

3. Cơ cấu chủng loại mặt hàng rau quả xuất khẩu của Việt Nam sang các nước thị trường CPTPP

Trong 5 tháng đầu năm 2025, dẫn đầu trong nhóm mặt hàng rau quả xuất khẩu sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP là nhóm quả tươi và quả hạch. Đây là các mặt hàng chủ lực có thế mạnh về điều kiện sinh thái và kinh nghiệm canh tác của Việt Nam. Trong tháng 5/2025, xuất khẩu nhóm mặt hàng này đạt trị giá 24,12 triệu USD, tăng mạnh cả theo tháng và theo năm, cho thấy sức mua ổn định và xu hướng tiêu dùng trái cây nhiệt đới tại các nước thành viên CPTPP như Nhật Bản, Canada, Úc... tiếp tục gia tăng. Tuy nhiên, đáng chú ý là tỷ trọng của nhóm quả tươi và quả hạch trong tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả lại có sự suy giảm nhẹ từ 41,99% xuống còn 39,88% so với cùng kỳ năm trước, cho thấy sự vươn lên mạnh mẽ của nhóm mặt hàng rau quả chế biến.

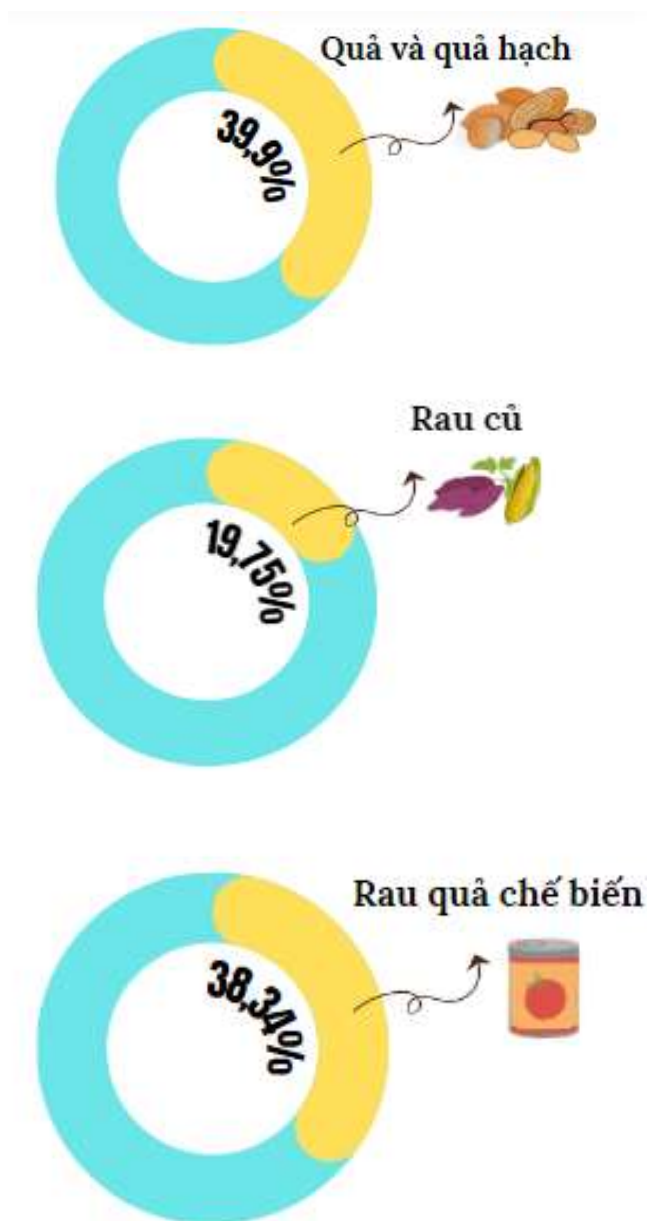
Thực tế, nhóm rau quả chế biến đã thể hiện sự tăng trưởng ấn tượng, trở thành mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu đứng thứ hai nhưng đang rút ngắn khoảng cách rất nhanh so với nhóm quả tươi. Trong tháng 5/2025, mặc dù có sự sụt giảm nhẹ 1,16% so với tháng trước, nhưng so với cùng kỳ năm trước, nhóm này vẫn tăng trưởng tới 32,05%, đưa tổng kim ngạch 5 tháng đầu năm lên 98,99 triệu USD,

tăng 19,71% so với cùng kỳ. Đặc biệt, tỷ trọng xuất khẩu rau quả chế biến đã tăng lên 38,34%, gần tiệm cận với nhóm quả tươi và quả hạch, và cao gấp hơn hai lần mức 17,41% của cùng kỳ năm trước. Những con số này có thể cho thấy xu hướng chế biến sâu và gia tăng giá trị trong ngành rau quả, đồng thời phản ánh sự chuyển mình mạnh mẽ của các doanh nghiệp Việt trong việc thích ứng với tiêu chuẩn kỹ thuật cao và thị hiếu của người tiêu dùng tại các quốc gia CPTPP.

Bảng 2: Chủng loại rau quả xuất khẩu sang các thị trường CPTPP

Chủng loại	Tháng 5/2025			5 Tháng 2025		Tỷ trọng	
	Trị giá (Triệu USD)	So với T4/2025 (%)	So với Tháng 5/2024 (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với 5 Tháng 2024 (%)	5 Tháng 2025 (%)	5 Tháng 2024 (%)
Quả và quả hạch	24,12	7,66	24,77	102,96	19,42	39,88	41,99
Chanh	2,09	32,42	42,39	8,15	-3,63	3,16	4,12
Chuối	4,74	8,17	41,04	22,26	43,55	8,62	7,55
Dừa	2,06	13,11	85,17	6,99	51,77	2,71	2,24
Thanh long	3,23	1,77	11,91	14,01	1,68	5,43	6,71
Xoài	4,46	-7,40	1,31	22,35	17,75	8,66	9,25
Khác	7,54	13,70	23,59	29,20	17,33	11,31	12,12
Rau quả chế biến	21,04	-1,16	32,05	98,99	19,71	38,34	40,28
Rau quả sấy	2,25	11,18	65,40	9,53	35,52	3,69	3,42
Rau quả đóng lon	1,09	-34,65	-6,21	6,03	29,99	2,33	2,26
Mứt	0,26	21,83	-11,92	1,00	5,55	0,39	0,46
Nước dừa	4,37	12,62	209,87	17,30	88,88	6,70	4,46
Nước ép	1,49	50,38	16,56	5,64	-1,52	2,18	2,79
Khác	11,58	-7,41	11,07	59,50	7,80	23,05	26,89
Rau củ	10,62	1,29	41,64	50,99	42,64	19,75	17,41
Đậu	1,29	5,49	9,34	5,37	20,92	2,08	2,16
Khoai lang	1,53	-4,47	7,98	6,76	8,31	2,62	3,04
Ngô	0,09	86,85	2,31	0,49	-16,10	0,19	0,29
Ốt	4,47	15,81	126,11	19,24	106,73	7,45	4,53
Khác	3,25	-13,61	14,32	19,12	26,08	7,41	7,39
Chủng loại khác	1,29	16,81	131,53	4,82	78,02	1,87	1,32
Tổng	57,49	4,01	39,36	258,19	25,76	100	100

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

Biểu đồ 5: Cơ cấu chủng loại mặt hàng rau quả của Việt Nam xuất khẩu sang các nước thuộc CPTPP trong tháng 05 tháng đầu năm 2025**(% tính theo trị giá)**

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

II. Cập nhật thông tin chính sách liên quan đến ngành hàng.

Vào tháng 1/2025, Quốc hội Singapore đã thông qua Luật An toàn và an ninh thực phẩm vào ngày nhằm tăng cường các quy định về an toàn thực phẩm và bảo đảm an ninh lương thực, trong bối cảnh chuỗi cung ứng thực phẩm toàn cầu ngày càng phức tạp và biến đổi khí hậu đe dọa nguồn cung. Văn bản pháp lý này

thống nhất và cập nhật các quy định hiện hành trước đây nằm rải rác trong 9 bộ luật, tạo nên khung pháp lý đồng bộ, dễ thực thi hơn.

Luật cho phép tích trữ nhiều loại thực phẩm hơn, nâng cao khả năng ứng phó với các gián đoạn nguồn cung, bảo đảm an ninh lương thực cho đất nước trong bối cảnh chuỗi cung ứng ngày càng phức tạp.

Các công ty vi phạm quy định an toàn thực phẩm sẽ đối mặt với mức phạt tối đa lên đến 50.000 SGD, cao hơn nhiều so với mức phạt 5.000 SGD trước đây. Các vi phạm gây hại cho sức khỏe hoặc an toàn người tiêu dùng có thể bị xử phạt nặng hơn, tăng tính răn đe.

Cá nhân hoặc tổ chức bị thu hồi giấy phép do gian lận hoặc tái phạm nhiều lần sẽ bị cấm xin cấp phép lại trong tối đa 3 năm. Trước đây, người vi phạm có thể xin cấp lại giấy phép ngay sau khi bị thu hồi, dễ dẫn đến tái phạm.

Nói chung, Luật An toàn và an ninh thực phẩm được coi là bước tiến chủ động nhằm thích nghi với các thách thức hiện đại, củng cố hệ thống quản lý an toàn thực phẩm của Singapore. Việc thống nhất các quy định và tăng cường chế tài xử phạt sẽ giúp ngăn chặn hành vi lơ là hoặc vi phạm trong ngành công nghiệp thực phẩm. Bên cạnh đó, việc mở rộng khả năng tích trữ thực phẩm sẽ giúp giảm thiểu rủi ro từ biến đổi khí hậu và sự gián đoạn chuỗi cung ứng, bảo đảm nguồn cung ổn định cho quốc gia.

Với việc phụ thuộc lớn vào nguồn thực phẩm nhập khẩu, luật mới khẳng định cam kết của đảo quốc sư tử trong việc bảo vệ người tiêu dùng và duy trì tiêu chuẩn an toàn thực phẩm cao.

III. Cơ hội hợp tác sản xuất, đầu tư, giao thương mặt hàng rau quả của Việt Nam với các nước thành viên CPTPP

- Những yếu tố tác động tích cực đến xuất khẩu sang thị trường CPTPP

Hiệp định CPTPP không chỉ là một khuôn khổ thương mại tự do thế hệ mới, mà còn là đòn bẩy chiến lược giúp Việt Nam mở rộng cơ hội hợp tác sản xuất, đầu tư và giao thương mặt hàng rau quả với các quốc gia thành viên có nền kinh tế phát triển như Nhật Bản, Canada, Úc, New Zealand, Singapore... Với cam kết cắt giảm thuế quan sâu rộng, đặc biệt đối với nhóm hàng nông sản, CPTPP đã giúp rau quả Việt Nam giảm đáng kể chi phí tiếp cận thị trường, tăng khả năng cạnh tranh so với các quốc gia chưa có hiệp định thương mại tương đương. Từ đó, mở ra dư địa hợp tác rộng lớn cho các doanh nghiệp Việt trong việc liên kết với đối tác nước ngoài từ khâu sản xuất giống, đầu tư vào vùng nguyên liệu, cho đến công nghệ bảo quản, chế biến sâu và hệ thống phân phối.

Một trong những yếu tố thuận lợi nổi bật là sự cải thiện mạnh mẽ về năng lực sản xuất và chế biến rau quả trong nước. Việt Nam đã mở rộng đáng kể diện tích vùng trồng đạt chuẩn GlobalGAP, VietGAP. Đây được xem là yếu tố then chốt để đáp ứng yêu cầu nghiêm ngặt về truy xuất nguồn gốc, an toàn thực phẩm và phát triển bền vững mà các thị trường CPTPP đặc biệt coi trọng. Cùng với đó là làn sóng đầu tư vào công nghệ sau thu hoạch, đóng gói, bảo quản và chế biến, không chỉ làm tăng giá trị gia tăng mà còn kéo dài thời gian lưu trữ, thuận lợi cho việc xuất khẩu đi xa. Những cải tiến này không chỉ giúp rau quả Việt Nam tiếp cận tốt hơn các thị trường cao cấp, mà còn mở rộng cánh cửa liên kết đầu tư, nhất là khi các doanh nghiệp nước ngoài bắt đầu tìm đến Việt Nam không chỉ với vai trò khách hàng, mà còn là đối tác chiến lược trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Đáng chú ý, thị trường CPTPP còn hấp dẫn nhờ sự hỗ trợ tích cực từ chính sách trong nước. Các chương trình xúc tiến thương mại quốc tế, đàm phán mở cửa thị trường, tháo gỡ rào cản kỹ thuật của Chính phủ và các bộ ngành đang tạo ra môi trường thuận lợi để doanh nghiệp Việt vươn ra toàn cầu. Đồng thời, mô hình hợp tác sản xuất theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân ngày càng hoàn thiện, giúp ổn định nguồn cung và nâng cao chất lượng nông sản xuất khẩu. Ngoài ra, yếu tố địa lý và mùa vụ độc đáo của Việt Nam, với khả năng cung ứng rau quả nhiệt đới quanh năm đang trở thành lợi thế lớn trong bối cảnh nhiều quốc gia CPTPP bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu, thiếu hụt nguồn cung ổn định. Các loại quả như thanh long, xoài, nhãn, chôm chôm, vải hay chuối không chỉ có hương vị đặc trưng mà còn ngày càng phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng tại các quốc gia phát triển.

Như vậy, CPTPP không chỉ là cơ hội mở rộng xuất khẩu đơn thuần, đây còn là cơ hội để ngành rau quả tái cấu trúc theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hội nhập sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu thông qua hợp tác đầu tư, chuyển giao công nghệ, và phát triển sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế. Với nền tảng vững chắc từ chính sách, năng lực sản xuất và lợi thế thiên nhiên, rau quả Việt Nam hoàn toàn có thể vươn lên trở thành ngành hàng mũi nhọn trong giao thương nông sản với các nước thành viên CPTPP trong tương lai gần.

- Những yếu tố ảnh hưởng tiêu cực đến xuất khẩu từ thị trường CPTP

Bên cạnh những cơ hội rộng mở, ngành rau quả Việt Nam khi tham gia vào chuỗi thương mại với các nước thành viên CPTPP cũng đang đối mặt với không ít thách thức và những yếu tố tác động tiêu cực có thể cản trở quá trình hợp tác sản xuất, đầu tư và giao thương. Mặc dù Hiệp định CPTPP mang lại nhiều ưu đãi về thuế quan và tiếp cận thị trường, song để tận dụng hiệu quả những lợi thế này, rau quả Việt Nam phải vượt qua rào cản kỹ thuật khắt khe của các nước phát triển

trong khối như Nhật Bản, Canada, Australia hay New Zealand. Đây là những thị trường đòi hỏi tiêu chuẩn cực kỳ cao về an toàn thực phẩm, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật, truy xuất nguồn gốc, cũng như yêu cầu ngày càng nghiêm ngặt về phát triển bền vững và môi trường. Những rào cản này là không nhỏ, đặc biệt với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã và hộ nông dân, những đối tượng vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong chuỗi sản xuất rau quả hiện nay nhưng còn hạn chế về công nghệ, vốn đầu tư và năng lực quản trị chất lượng.

Bên cạnh đó, vấn đề phân mảnh trong sản xuất, quy mô canh tác nhỏ lẻ và thiếu liên kết chặt chẽ giữa các khâu từ vùng trồng đến chế biến và xuất khẩu vẫn là điểm yếu cố hữu, làm suy giảm tính ổn định của nguồn cung, ảnh hưởng đến chất lượng đồng đều của sản phẩm. Dù đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng vùng nguyên liệu tập trung và chuỗi liên kết nông sản, song việc thực thi vẫn còn chậm và thiếu tính đồng bộ, dẫn đến chi phí sản xuất cao, khó mở rộng hợp tác đầu tư với các đối tác nước ngoài vốn đòi hỏi sự minh bạch, ổn định và quy mô lớn trong chuỗi cung ứng.

Một yếu tố tiêu cực khác là áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng trong chính thị trường CPTPP, khi mà không chỉ Việt Nam được hưởng ưu đãi thuế, mà còn nhiều nước thành viên khác như Mexico, Peru hay Chile – những quốc gia có thế mạnh về rau quả nhiệt đới và năng lực chế biến hiện đại cũng đang tích cực mở rộng thị phần. Sự cạnh tranh này đòi hỏi rau quả Việt Nam không chỉ ở khía cạnh giá cả mà còn yêu cầu rau quả Việt Nam phải nâng cao giá trị gia tăng, đổi mới bao bì, mẫu mã và xây dựng thương hiệu quốc gia...

Ngoài ra, các yếu tố bên ngoài như biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, dịch bệnh trên cây trồng hay chi phí logistics leo thang cũng đang tác động tiêu cực đến khả năng duy trì nguồn cung ổn định và làm gia tăng chi phí đầu vào, gây khó khăn cho hoạt động giao thương với các nước CPTPP, nhất là trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu có xu hướng biến động khó lường sau đại dịch và căng thẳng địa chính trị.

Tóm lại, mặc dù CPTPP mang lại cơ hội hợp tác sản xuất, đầu tư và mở rộng giao thương rất lớn cho ngành rau quả Việt Nam, nhưng để khai thác được tiềm năng này một cách bền vững, đòi hỏi cả doanh nghiệp và chính sách nhà nước cần phải chủ động hơn nữa trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, chuẩn hóa quy trình sản xuất, thúc đẩy liên kết vùng và xây dựng thương hiệu. Chỉ khi vượt qua được những yếu tố cản trở hiện hữu, rau quả Việt Nam mới có thể đứng vững và phát triển lâu dài trong thị trường CPTPP đầy tiềm năng nhưng cũng rất khắt khe và cạnh tranh gay gắt.

IV. Đánh giá triển vọng và dự báo.

Triển vọng xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong thời gian tới được đánh giá là vô cùng tích cực, nhờ sự cộng hưởng giữa các yếu tố thuận lợi về mặt thể chế, năng lực sản xuất trong nước và xu thế tiêu dùng quốc tế. Trước hết, CPTPP tiếp tục là một nền tảng thương mại quan trọng, tạo điều kiện cho nông sản Việt Nam, đặc biệt là rau quả, thâm nhập sâu hơn vào các thị trường phát triển với mức thuế nhập khẩu được cắt giảm gần như về 0%. Đây là lợi thế lớn, giúp rau quả Việt Nam có cơ hội mở rộng thị phần tại các quốc gia giàu tiềm năng như Nhật Bản, Canada, Australia hay New Zealand, những nơi có nhu cầu ổn định và ngày càng gia tăng đối với các loại rau quả nhiệt đới, giàu dinh dưỡng và có nguồn gốc rõ ràng. Không chỉ vậy, nhu cầu chuyển dịch tiêu dùng sau đại dịch cũng đang ủng hộ rau quả Việt Nam, khi người tiêu dùng tại các nước CPTPP ưu tiên lựa chọn sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên, thân thiện với môi trường và đóng gói theo hướng tiện lợi, những yếu tố mà ngành rau quả nước ta đang tích cực cải thiện để bắt nhịp.

Bên cạnh đó, năng lực sản xuất và chế biến của ngành rau quả Việt Nam đang bước vào giai đoạn chuyển mình mạnh mẽ, với hàng loạt vùng nguyên liệu đạt chuẩn VietGAP, GlobalGAP được hình thành, cùng với sự đầu tư ngày càng nhiều vào công nghệ chế biến sâu, đóng gói và logistics. Những cải tiến này không chỉ nâng cao chất lượng, kéo dài thời gian bảo quản, mà còn đáp ứng tốt các tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe của thị trường CPTPP. Thực tế cho thấy, trong 4–5 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu rau quả sang CPTPP duy trì được tốc độ tăng trưởng,, trong đó không chỉ nhờ mặt hàng quả tươi mà còn nhờ sự bứt phá mạnh mẽ của rau quả chế biến. Đây là một tín hiệu cho thấy cơ cấu mặt hàng đang dịch chuyển theo hướng có giá trị gia tăng cao hơn, bền vững hơn. Xu hướng này được kỳ vọng sẽ tiếp tục trong các tháng tới, khi ngày càng nhiều doanh nghiệp tập trung vào đầu tư công nghệ, phát triển thương hiệu, và đặc biệt là liên kết chặt chẽ trong chuỗi sản xuất, tiêu thụ.

Mặt khác, sự đồng hành của các chính sách hỗ trợ từ Chính phủ như xúc tiến thương mại, đàm phán mở cửa thị trường, và hướng dẫn quy trình chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong CPTPP cũng đang góp phần tạo “bệ đỡ” cho rau quả Việt Nam gia tăng xuất khẩu. Việc mở rộng hợp tác quốc tế, kêu gọi đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực nông sản, chế biến thực phẩm cũng là đòn bẩy quan trọng, giúp Việt Nam không chỉ đóng vai trò là nhà cung cấp nguyên liệu thô, mà còn vươn lên thành đối tác chiến lược trong chuỗi cung ứng thực phẩm toàn cầu.

Dự báo, trong những tháng còn lại của năm 2025, xuất khẩu mặt hàng rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP được kỳ vọng

sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, với nhiều tín hiệu khả quan đến từ cả cung lẫn cầu. Trên phương diện thị trường, nhu cầu tiêu thụ rau quả nhiệt đới, đặc biệt là các loại trái cây đặc sản như thanh long, xoài, vải, chôm chôm, nhãn hay chuối tại các quốc gia phát triển như Nhật Bản, Canada, Australia và New Zealand vẫn duy trì ở mức cao, nhờ vào sự phục hồi ổn định của nền kinh tế và xu hướng tiêu dùng lành mạnh, ưa chuộng sản phẩm tự nhiên, ít chế biến và có nguồn gốc rõ ràng. Các phân khúc thị trường trung và cao cấp tại những nước này cũng đang mở ra nhiều cơ hội cho rau quả chế biến, đóng hộp, sấy khô hay ép lạnh, những dòng sản phẩm ngày càng được ưa chuộng bởi tính tiện lợi, dinh dưỡng và phù hợp với lối sống hiện đại.

Về phía năng lực cung ứng, những tháng cuối năm là thời điểm thu hoạch rộ của nhiều loại trái cây đặc sản ở miền Nam và Tây Nguyên, trong khi năng lực bảo quản, chế biến của các doanh nghiệp đã và đang được cải thiện.

Tuy nhiên, trong bức tranh tươi sáng đó vẫn tồn tại một số yếu tố cần theo dõi thận trọng. Biến đổi khí hậu tiếp tục gây bất ổn thời tiết, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng và tính ổn định của nguồn cung; trong khi chi phí logistics quốc tế và giá nguyên vật liệu đầu vào có thể vẫn ở mức cao do căng thẳng địa chính trị chưa được giải quyết dứt điểm. Ngoài ra, cạnh tranh từ các nước xuất khẩu khác trong khối CPTPP như Peru, Mexico hay Chile, những quốc gia cũng có lợi thế về trái cây nhiệt đới và năng lực chế biến sẽ buộc Việt Nam phải không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, đổi mới mẫu mã và tăng cường nhận diện thương hiệu.